



HKTT: HN, HT, TH.

Hiện ở tại: số L2 K1 LL, ĐH, TP. TH, tỉnh TH.

*(Vắng mặt tại phiên tòa)*

**2. Bà Đặng Thị H.**, sinh năm: 1981; Nơi thường trú: Thôn TV, xã VL, huyện YB, tỉnh YB.

*(Vắng mặt tại phiên tòa)*

**\*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

**Anh Đặng Văn M.**, sinh năm: 1991.

HKTT: ĐT, MĐ, HN.

Hiện ở tại: số 556, T, CN 1, BTL, HN.

*(Vắng mặt tại phiên tòa)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 17/6/2024, chị Đỗ Thị H. (sinh năm: 1972; HKTT: Hà Ngọc - Hà Trung - Thanh Hóa) đến Công an phường Hàng Bông trình báo về việc bị trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Iphone 15 Promax 256GB màu xám tại Phòng 526 Tầng 5 Nhà D - Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức. Đến khoảng 13 giờ 00 phút ngày 17/6/2024, Quyền Thị M. đã đến Công an phường Hàng Bông đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản nêu trên và hành vi lừa đảo chiếm đoạt tiền bảo hiểm là 66.815.000 đồng của con gái chị Đặng Thị H. (sinh năm: 1981; HKTT: Thôn Tâm Vông - Xã Vũ Linh - Huyện Yên Bình - Yên Bái) vào sáng ngày 15/6/2024 tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức.

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải M. xác định vị trí bán chiếc điện thoại của chị H. là cửa hàng điện thoại của anh Đặng Văn M. (sinh năm: 1991; HKTT: Đốc Tín - Mỹ Đức - Hà Nội) tại số 556 Trần Cung - phường Cổ Nhuế 1 - quận Bắc Từ Liêm - Hà Nội và vị trí cất giấu số tiền chiếm đoạt còn lại sau khi đã tiêu xài là phòng trọ tại ngõ 408 Trần Cung - phường Cổ Nhuế 1 - quận Bắc Từ Liêm - Hà Nội.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của Quyền Thị M.: 01 điện thoại Iphone 8 plus màu đen, lắp sim số 0944257655, số IMEI: 356775085709860; số tiền 30.000.000 đồng. Thu giữ của anh Đặng Văn M.: 01 điện thoại Iphone 15 Promax plus màu xám; số IMEI: 355319543040310; IMEI 2: 355319544738094; không lắp sim. Thu thập tại Bệnh viện: Phiếu thu tiền kèm bảng kê chi phí khám chữa bệnh của con gái chị H. (có chữ ký của M. viết nhận tiền).

Thông báo Kết luận định giá tài sản số 2406/KL-HĐĐGTS ngày 21/6/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong Tố tụng hình sự quận Hoàn Kiếm kết luận: 01 điện thoại Iphone 15 Promax 256GB màu xám (đã qua sử dụng) có trị giá **25.000.000 đồng**.)

Bản Kết luận giám định số 6186/KL-KTHS ngày 29/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chữ viết có nội dung “Tôi đã nhận tiền và

hóa đơn Đoàn Thị Hoan Hoan” trên mẫu cần giám định (Ký hiệu A) với chữ viết đứng tên Quyền Thị M. trên mẫu so sánh (Ký hiệu M) ***là chữ do cùng một người viết ra.***

Tại cơ quan điều tra, Quyền Thị M. khai nhận về các hành vi phạm tội như sau: Khoảng cuối tháng 5/2024, M. quen biết với chị Đỗ Thị H. đang chăm sóc con điều trị tại Khoa hàm mặt - Tầng 5 nhà D Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức. Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 13/6/2024, chị H. gọi điện cho M. rủ lên phòng 526 tầng 5 nhà D của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức để ngủ cùng vì phòng có điều hòa, M. đồng ý. Chị H. ngủ ở dưới sàn, cạnh giường bệnh số 41, M. ngủ tại giường phụ kê sát cửa ra vào. Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 14/6/2024, M. quan sát thấy chị H. đã ngủ say, bên cạnh có 01 chiếc điện thoại di động Iphone 15 Promax 256GB màu xám nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. M. tiến lại gần khu vực chị H. nằm, dùng tay phải trộm cắp chiếc điện thoại rồi tắt nguồn, nhét vào túi quần bên trái của mình và quay lại giường ngủ tiếp. Sau khi ra khỏi phòng bệnh và đi về phòng trọ tại ngõ 408 Trần Cung - phường Cổ Nhuế 1 - quận Bắc Từ Liêm - Hà Nội, M. tìm cách mở khóa điện thoại nhưng không thành công. Sau đó, M. đã đến cửa hàng điện thoại tại số 556 Trần Cung - phường Cổ Nhuế 1 - quận Bắc Từ Liêm - Hà Nội của anh Đặng Văn M., nhận chiếc điện thoại trên là của mình và bán cho anh M. với giá 8.000.000 đồng. Số tiền này M. đã tiêu xài cá nhân hết.

Đến sáng ngày 15/6/2024, nhận thấy chị Đặng Thị H. muốn cho con gái - là bệnh nhân Bàn Thị Huyền xuất viện, do M. cũng từng có con điều trị tại đây nên nắm rõ thủ tục xuất viện sẽ được hoàn tiền tạm ứng, M. đã giới thiệu bản thân tên là Vi và đề nghị chị H. đưa giấy tờ để M. làm giúp nhằm chiếm đoạt tiền hoàn lại. Sau đó, M. đã đến quầy số 19 tầng 1 - Nhà C Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức làm thủ tục xuất viện và được biết bệnh nhân Bàn Thị Huyền được hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, nhận lại số tiền 66.815.000 đồng. M. đã lấy tên Đoàn Thị Hoan và tự ý ký nhận vào hóa đơn, nhận toàn bộ số tiền, chỉ đưa lại cho chị H. thẻ bảo hiểm y tế của cháu Huyền, Giấy ra viện và đơn thuốc; M. đã chiếm đoạt số tiền **66.815.000 đồng** và sử dụng tiêu xài cá nhân.

Tại cơ quan điều tra, chị Đỗ Thị H. và chị Đặng Thị H. khai phù hợp với nội dung vụ việc như đã nêu trên. Ngày 13, 14/9/2024, cơ quan điều tra đã trao trả tài sản cho chị H. là 01 chiếc điện thoại di động Iphone 15 Promax 256GB màu xám và trao trả tài sản cho chị H. là số tiền 30.000.000 đồng (BL 142 - 143). Chị H. nhận lại tài sản và không có yêu cầu khác về dân sự. Chị H. nhận lại tài sản và yêu cầu M. phải bồi thường số tiền còn lại là 36.815.000 đồng.

Đối với anh Đặng Văn M. đã mua lại chiếc điện thoại Iphone 15 Promax màu xám không biết nguồn gốc chiếc điện thoại là do M. trộm cắp mà có, M. nói với anh M. đây là điện thoại của M. Xác định anh M. không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của M. nên cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm không có căn cứ xử lý. Anh M. đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại Iphone 15 Promax màu xám cho cơ quan điều tra và không có yêu cầu khác về dân sự.

Tại bản cáo trạng số; 208/CT-VKS ngày 02/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố ra trước Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm để xét xử bị can Quyền Thị M. về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

### **Tại phiên tòa:**

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như tại cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo đúng người đúng tội. Bị cáo thực sự ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

\* Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ nguyên quan điểm truy tố nêu trên và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm c khoản 2 Điều 174, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Quyền Thị M. từ 12 – 16 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” và 28 – 32 tháng tù về tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt đề nghị xử phạt bị cáo từ 40 – 48 tháng tù cho cả 2 tội.

- Xét Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 điều 173, khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự.

- Về phần dân sự: buộc bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại là 36.815.000 đồng cho chị Đặng Thị H. Đối với chị Đỗ Thị H. đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về dân sự nên không xem xét. Đối với anh Đặng Văn M. không có yêu cầu về dân sự nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen (đã qua sử dụng) số imei: 356775085709860 và 01 sim điện thoại số 0944257655 kèm theo thu giữ của bị cáo xét thấy bị cáo không sử dụng vào mục đích phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Những người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Chị Đỗ Thị H. có đơn xin xét xử vắng mặt, đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về dân sự. Chị Đặng Thị H. có đơn xin xét xử vắng mặt và yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự số tiền là 36.815.000 đồng. Anh Đặng Văn M. được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy việc vắng mặt của các đương sự không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, của người bị hại, vật chứng, kết luận định giá tài sản số 2528/TBKL-HĐĐGTS ngày 20/8/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hoàn Kiếm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 14/6/2024, Quyền Thị M. đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Iphone 15 Promax 256GB màu xám (đã qua sử dụng) trị giá **25.000.000 đồng** của chị Đỗ Thị H. tại Phòng 526 Tầng 5 Nhà D - Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, địa chỉ: số 40 Tràng Thi - phường Hàng Bông - quận Hoàn Kiếm - Hà Nội.

Ngoài hành vi trộm cắp nêu trên, ngày 15/6/2024 do có chủ định từ trước nên M. đã dùng thủ đoạn gian dối tiếp cận, tạo lòng tin để lừa chị Đặng Thị H. đưa cho M. giấy tờ để M. đi thanh toán và làm thủ tục xuất viện giúp từ đó chiếm đoạt số tiền hoàn lại cho bệnh nhân là **66.815.000 đồng** tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức để tiêu xài cá nhân.

Hành vi của bị cáo Quyền Thị M. đã đủ cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173, điểm c khoản 2 Điều 174, Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người bị hại trong quản lý tài sản nên đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thể hiện bị cáo là người rất liều lĩnh, táo bạo. Mặt khác bị cáo đã có hành vi gian dối tiếp cận, tạo lòng tin để lừa đảo xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ gây mất trật tự trị an xã hội nên cần xử lý nghiêm minh để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Đối với các loại tội này, ngoài hình phạt chính, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 và khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên, xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tăng nặng: không

- Giảm nhẹ: bị cáo chưa có tiền án, có 01 tiền sự đã hết thời hiệu. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải, sau khi bị phát hiện bị cáo đã đầu thú tự nguyện trình diện và khai báo với cơ quan có thẩm quyền về hành vi phạm tội của mình, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại và khắc phục một phần thiệt hại, gia đình bị cáo có người thân phục vụ trong quân đội nên cần xem xét để giảm nhẹ 1 phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: người bị hại - chị Đặng Thị H. yêu cầu M. phải bồi thường số tiền còn lại là 36.815.000 đồng là có cơ sở vì vậy buộc bị cáo M. phải bồi thường cho chị H. số tiền 36.815.000 đồng. Chị Đỗ Thị H. đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Đặng Văn M. đã mua lại chiếc điện thoại Iphone 15 Promax màu xám không biết nguồn gốc chiếc điện thoại là do M. trộm cắp mà có và đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại Iphone 15 Promax màu xám, cơ quan điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Anh M. không có yêu cầu về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 08 (tám) triệu đồng bị cáo M. thu lời bất chính, căn cứ công văn số:

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen (đã qua sử dụng) số imei: 356775085709860 và 01 sim điện thoại số 0944257655 kèm theo thu giữ của bị cáo xét thấy bị cáo không sử dụng vào mục đích phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên!*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Quyền Thị M.** phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

**2. Áp dụng:** Khoản 1 Điều 173; điểm c khoản 2 Điều 174; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 55 - Bộ luật hình sự năm 2015;

Áp dụng: Điều 62; Điều 65; Điều 329 - Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt: **Quyền Thị M. 16 (mười sáu) tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản” và **30 (ba mươi) tháng tù** về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Tổng hợp hình phạt chung cho cả 2 tội là: **46 (bốn sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 18/6/2024.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại bị cáo M. 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen (đã qua sử dụng) không rõ nguồn gốc chất lượng số imei: 356775085709860 kèm 01 sim điện thoại số 0944257655.

Tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 21/10/2024 giữa Công an quận Hoàn Kiếm và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

**4. Về trách nhiệm dân sự:** buộc bị cáo Quyền Thị M. phải bồi thường cho chị Đặng Thị H. số tiền 36.815.000 đồng.

**5. Về án phí và quyền kháng cáo:** Áp dụng: điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.840.750 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận :**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;
- Bị cáo; Người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Thị Hồng Hạnh**

